

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 20/2015/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề,
trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc;
Công nghệ thông tin
(ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công
cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp;
Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy
thi công mặt đường;
Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế
biến và bảo quản thủy sản;
Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh
bắt hải sản; Thú y;
Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu
thủy

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình

độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề đối với các nghề sau:

1. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Gia công và thiết kế sản phẩm mộc” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 1a;
2. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Gia công và thiết kế sản phẩm mộc” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 1b;
3. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 2a;
4. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 2b;
5. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xây dựng cầu đường bộ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 3a;
6. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xây dựng cầu đường bộ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 3b;
7. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 4a;
8. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 4b;
9. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật máy nông nghiệp” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 5a;
10. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật máy nông nghiệp” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 5b;